

Ngày 11/9/2023

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 213/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, tên gọi khác: không, sinh ngày 12/8/1957. Nơi ĐKKHKT: Tổ 10, phường TV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh. Con ông Đỗ Văn C, con bà Ngô Thị N, đều đã chết; Vợ Nguyễn Thị H; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú (không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt tại phiên tòa

* *Bị hại*: Anh Hoàng Huy C, sinh năm 1981, có mặt.

HKTT: Tổ 06, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ở: Tổ 05, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Tạ Anh T – Văn phòng luật sư Bách Gia Luật và Liên doanh, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt lần hai.

* *Người làm chứng:*

1. Bà Đinh Thị K, sinh năm 1953, có mặt

Trú tại: Tổ 1, xóm T, thị trấn S C, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1973, có mặt

Đều trú tại: Tổ 10, phường TV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

4. Chị Đào Thị Phương A, sinh năm 1981, có mặt.

Trú tại: Tổ 05, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/8/2022, bà Đinh Thị K có nhờ bà Nguyễn Thị H (là em gái chồng của bà K) tìm hộ người để lợp lại mái tôn của căn nhà cấp bốn tại tổ 10, phường TV, thành phố TN (vị trí sát cạnh nhà bà H). Khoảng 7 giờ ngày 17/8/2022, do không thỏa thuận được giá tiền nên khi thợ đến lợp mái nhà thì bà K thay đổi ý kiến không đồng ý thuê nhóm thợ do bà H gọi đến mà muốn thuê thợ khác. Bà H bức tức nên đã quay ra chửi bà K. Lúc này, anh Hoàng Huy C cùng vợ là chị Đào Thị Phương A (cháu của bà K) đang đứng trước cửa nhà bà K nhìn thấy nên cũng tham gia cãi chửi nhau với bà H. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Đỗ Văn T (chồng của bà H) đang nằm ngủ trong phòng nghe thấy tiếng cãi nhau nên dậy và chạy ra cổng để xem có việc gì. Khi nhìn thấy anh C và chị Phương A, T hỏi anh C “*Mày đến đây để làm gì, định áp đảo tại gia à*” rồi tiến sát lại phía chị Phương A. Thấy vậy anh C dùng tay phải đẩy vào người T khiến T ngã ngối xuống đất, sau đó anh C bỏ đi. T bức tức chạy vào trong bếp của gia đình cầm trên tay phải 01 con dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, tổng chiều dài là 40cm, bản dao rộng 6,8cm (loại dao dùng để băm, chặt xương) rồi chạy ra ngoài đuổi theo anh C. Khi anh C đi ra đến mặt đường phố 19/8 (cách cổng nhà T khoảng 20 mét) thì anh thấy T đang cầm dao đuổi theo, anh C chạy ra chậu cây cảnh của 01 nhà ven đường nhặt 01 viên gạch nung màu đỏ trên tay phải giơ lên định chống lại T thì T ép sát anh C vào tường, rồi giơ dao lên chém về phía anh C theo hướng từ trên xuống dưới, anh C đang cúi đầu xuống để tránh dao thì bị dao chém trúng vùng đầu phần thái dương đỉnh phải. Thấy anh C bị chảy máu, T lùi về phía sau rồi đi vào nhà, bà H tiến lại gần anh C dùng tay phải cầm viên gạch trên tay anh C rồi mang về nhà. Sau đó, chị Phương A đưa anh C đến Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên để cấp cứu. Còn T bảo bà H gọi cho Công an phường Trưng Vương để thông báo sự việc.

Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, Công an phường TV, thành phố TN đã đến lập hồ sơ sự việc, thu giữ tại hiện trường: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm, cán bằng gỗ. 01 viên gạch kích thước (10x03)cm; 02 viên gạch kích thước (03x05) cm. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đoạn video của 02 camera an ninh ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc và lưu giữ vào 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 32GB. Ngày 22/8/2022, anh C có đơn trình báo gửi tới Công an thành phố Thái Nguyên đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/9/2022, Cơ quan điều tra tiến hành mở video với sự tham gia của anh Hoàng Huy C và Đỗ Văn T, cả hai xác định hình ảnh trong video đúng là

diễn biến sự việc đã xảy ra, xác định đúng T là người đã dùng dao chém vào đầu anh C.

Hậu quả vụ việc: Anh C bị thương ở vùng thái dương đỉnh phải, vết thương hở dài 10cm, rộng 03cm, mép sắc gọn, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, nhập viện vào hồi 12 giờ 12 phút ngày 17/8/2022, ra viện hồi 15 giờ ngày 25/8/2022, chẩn đoán: Vỡ rạn xương trán bên phải.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 675/TgT, ngày 19/9/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thái Nguyên kết luận đối với thương tích của anh Hoàng Huy C như sau: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ rạn xương trán bên (P), hiện tại có 01 sẹo phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Cơ chế hình thành thương tích do tác động của vật có cạnh sắc”.

Ngày 21/02/2023, anh Hoàng Huy C gửi đơn đề nghị giám định bổ sung thương tích của mình ở vùng mắt phải. Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 217/KLTTCT-GĐTH ngày 17/4/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận: “1. Các kết quả chính: Vỡ rạn xương trán bên (P), tỷ lệ 8%; sẹo vùng thái dương đỉnh (P), tỷ lệ 3%. Cộng: $8\%+3\%=10,76\%$ (Làm tròn số là 11%).

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Huy C tại thời điểm giám định là 11%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Chấn thương mắt gây giảm thị lực vượt quá khả năng của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên.”

Ngày 10/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên ban hành Quyết định số 01/QĐ-ĐTTH, trưng cầu giám định lại đối với thương tích của anh Hoàng Huy C. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 3482/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

Đối chiếu với Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với các thương tích như sau:

- Sẹo trán – thái dương phải kích thước nhỏ 03% (Áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.1, Chương 8).

- Vỡ xương sọ vùng trán phải dài 1,77cm: 08% (áp dụng Mục I.2.1, Chương 1).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Huy C tại thời điểm giám định lại là: 11% (Mười một phần trăm).

** Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với giảm thị lực của anh Hoàng Huy C do không có tổn thương thực thể tại mắt.*

** Không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương đứt động mạch thái dương nông đã khâu cầm máu không có Mục quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này.*

2.2. Tổn thương vùng trán – thái dương phải không ảnh hưởng đến thị lực của anh Hoàng Huy C”.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 USB nhãn hiệu Kingston quay lại nội dung vụ việc niêm phong trong 01 phong bì được lưu theo hồ sơ vụ án. 01 con dao bằng kim loại, lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm, cán bằng gỗ; 01 viên gạch kích thước (10x03)cm; 02 viên gạch kích thước (03x05)cm, hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 213/CT-VKSTPTN, ngày 18/7/2023, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận: bị cáo thừa nhận do bức xúc việc vợ chồng anh C, chị Phương A chửi bới bà H và bị cáo bị anh C dùng tay nắm vào cổ và dùng chân đạp ngã ra đất nên bị cáo đã chạy vào bếp lấy dao dùng ra để chống trả lại với anh C. Khi bị cáo đuổi theo anh C, thấy Cường nhặt một viên gạch định ném về phía mình nên đã áp sát rồi dùng dao chém anh C mục đích để gây thương tích cho anh C. Bị cáo không có ý định chém vào đầu anh C nhưng do đúng lúc anh C cúi xuống nên mới trúng phần đầu anh C. Bị cáo thừa nhận đã gây ra thương tích 11% cho anh C, việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bị cáo xin lỗi bị hại và đồng ý bồi thường cho anh C tổng 140.000.000 đồng trừ đi số tiền 30.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

- Bị hại anh C khai: Ngày 17/8/2022, giữa vợ chồng anh và bà H vợ bị cáo T có xảy ra cãi nhau, bị cáo T từ trong nhà chạy ra hai bên có lời qua tiếng lại, anh đã dùng tay đẩy bị cáo ngã, sau đó bị cáo đã cầm dao chém vào đầu anh trúng phần thái dương. Anh đồng ý với Kết luận giám định thương tích là 11%. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thương tổn sức khỏe, chi phí điều trị, mất thu nhập...tổng là 140.000.000 đồng. Về hình phạt: anh xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng bà H khai: Khi vợ chồng bà và vợ chồng anh C đang cãi chửi nhau, anh C là người nắm vào cổ và dùng chân đạp vào bị cáo T bị ngã ra đất. Do bức xúc nên chồng bà Bị cáo T mới dùng dao chém anh C.

- Người làm chứng anh V khai: Anh nhìn thấy anh C là người nắm vào cổ và dùng chân đạp vào bị cáo T làm bị cáo bị ngã ra đất, anh cũng nhìn thấy bị cáo dùng dao chém anh C. Anh cũng là người cung cấp đoạn video ghi lại vụ án cho Công an.

- Người làm chứng chị Phương A khai: Thời điểm xảy ra sự việc chỉ có mặt vợ chồng chị và vợ chồng bà H, bị cáo T không có ai khác. Anh C chỉ đẩy bị cáo ngã ra đất không đánh hay đập bị cáo, lời khai của anh V là không đúng.

- Người làm chứng bà K khai: Chỉ nghe thấy vợ chồng chị Phương A và vợ chồng bị cáo T cãi nhau, bà không chứng kiến việc hai bên xô đẩy và không nhìn thấy bị cáo chém anh C.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định

+ Về trách nhiệm dân sự; Áp dụng Điều 585; 590 BLDS 2015, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho anh C 140.000.000 đồng khấu trừ số tiền bồi thường 30.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm, cán bằng gỗ dài 14cm; 01 viên gạch kích thước (10x03)cm; 02 viên gạch kích thước (03x05)cm. Lưu hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston

+ Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo do là người cao tuổi.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/8/2022, tại tổ 10, phường TV, thành phố TN, do bức tức vì bị anh Hoàng Huy C dùng tay phải đẩy vào người khiến Đỗ Văn T ngã ngồi xuống đất, T đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm chém 01 phát về phía anh C, do anh C đang cúi xuống nên bị T chém trúng vào vùng đầu thái dương bên phải, gây ra thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích ... cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng ... hung khí nguy hiểm;

...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và nhân thân tốt tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường một phần cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho anh C tổng cộng 140.000.000 đồng, khấu trừ vào số tiền bồi thường 30.000.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 110.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm, cán bằng gỗ dài 14cm; 01 viên gạch kích thước (10x03)cm; 02 viên gạch kích thước (03x05)cm. Lưu hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston ghi hình ảnh xảy ra vụ án

[7] Các vấn đề khác: bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt Đỗ Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND phường TV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 585; 590 BLDS 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “*Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Huy C tổng số tiền 140.000.000 đồng được khấu trừ vào 30.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Biên lai thu số 000143 ngày 20/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh C là 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm thi hành khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi sắc, tổng chiều dài 40cm, bản dao rộng 6,8cm, cán bằng gỗ dài 14cm; 01 viên gạch kích thước (10x03)cm; 02 viên gạch kích thước (03x05)cm

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 376 ngày 20/7/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

4. Về án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy

định về mức thu án phí và lệ phí Toà án miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh TN;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân